

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **180/2020/HS-ST**

Ngày: 28/7/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Hoàng Văn Tiến**

Ông Nguyễn Đình Đạt

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Ông Nguyễn Mạnh Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 28/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 193/2020/TLST-HS ngày 07/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2020/QĐXXST-HS ngày 15/7/2020 đối với các bị cáo:

1. LÊ VĂN Đ, sinh năm 1997; HKTT: Thôn Y, xã Y, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao Động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ1 và bà Viên Thị H; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 258 ngày 23/3/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bắt ngày 21/3/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội (*Có mặt*).

2. TRIỆU QUANG V, sinh ngày 06/4/2001; HKTT: Thôn T, xã Y, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao Động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Quang S và bà Nguyễn Thị O; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 260 ngày 23/3/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Bị bắt ngày 21/03/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (*Có mặt*).

3. NGUYỄN VĂN Đ3, sinh năm 1993; HKTT: Thôn H, xã Y, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: lao Động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Đặng Thị

T2 (c); tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 259 ngày 23/3/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Bị bắt ngày 21/03/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh Lê Văn M , sinh năm 1993

HKTT: xã Y, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Đ , Triệu Quang V và Nguyễn Văn Đ3 là bạn cùng quê và làm cùng công trường xây dựng ở phường Giang Biên, Long Biên, Hà Nội. Khoảng 18h30' ngày 20/3/2020, Đ , V và Đ3 ngồi ăn cơm tại phòng trọ ở tổ 6, phường Giang Biên, Long Biên, Hà Nội, sau khi ăn cơm xong Đ rủ V và Đ3 góp tiền mua ma túy Methamphetamine về cùng sử dụng. Đ nói sẽ bỏ tiền ra trước mua ma túy, hết bao nhiêu tiền thì chia làm 3 phần bằng nhau, V và Đ3 đóng góp trả Đ sau, V và Đ3 đồng ý. Đến 20h cùng ngày, có 02 nam thanh niên không quen biết đi xe máy đến phòng trọ của Đ , do buổi chiều Đ đã gặp và nói chuyện với với 02 nam thanh niên nên Đ biết 02 nam thanh niên này bán ma túy. Đ điều khiển xe máy BKS: 36P2-6349 đi theo 02 nam thanh niên được khoảng 300m thì dừng lại. Tại đây, Đ mua của 02 nam thanh niên 01 gói ma túy Methamphetamine và 01 coong thủy tinh với giá 1.000.000 đồng. Đ cầm gói ma túy và coong thủy tinh cho vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, rồi gọi điện cho Đ3 thông báo cho V và Đ3 biết đã mua được ma túy. V và Đ3 ở phòng trọ dùng vỏ chai nước lavie và ống hút tạo ra bình ục rồi mang ra chỗ Đ chờ. Sau đó, cả 3 rủ nhau đi vào phía sau nhà văn hóa tổ 5, 6, 7 phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để cùng nhau sử dụng ma túy. Tại đây, Đ lấy gói ma túy Methamphetamine và coong thủy tinh ra rồi lắp coong thủy tinh vào bình ục tự tạo của V và Đ3. Sau đó, Đ cho ma túy vào coong dùng bật lửa khò để cả 3 cùng sử dụng ma túy. Khoảng 20h 30' cùng ngày, tổ công tác Công an phường Giang Biên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát địa bàn phát hiện Lê Văn Đ , Triệu Quang V, Nguyễn Văn Đ3 đang sử dụng ma túy tại hành lang phía sau nhà văn hóa tổ 5,6,7 phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, dưới đất gần chỗ Đ , Đ3, V đang ngồi có 01 bình nước cắm ống hút bằng nhựa, 01 coong thủy tinh bên trong có dính tinh thể màu trắng, 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ Đ , Đ3, V khai nhận tinh thể màu trắng là ma túy đá Methamphetamine do Đ , Đ3, V trước đó đã bàn nhau chung tiền mua

về để cùng sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật và đưa Đ, V, Đ3 về trụ sở để làm việc.

Tang vật thu giữ của Lê Văn Đ : 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 công thủy tinh bên trong dính tinh thể màu trắng, 01 chai nước lọc nắp chai có gắn ống hút bằng nhựa, 01 điện thoại Samsung Galaxy A20 màu đen đã qua sử dụng, 01 xe máy ELEGANT màu đen xám, BKS: 36P2-6349.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Văn Đ3: 01 điện thoại Samsung GALAXY A80 màu vàng có vỏ ốp màu xanh đã qua sử dụng.

Tang vật thu giữ của Triệu Quang V: 01 điện thoại di Động OPPO màu đen đã qua sử dụng

Tại bản kết luận giám định số 2413/KLGD-PC09 ngày 28/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,626 gam. 01 công thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 194/CT-VKS-LB ngày 02/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Văn Đ, Triệu Quang V, Nguyễn Văn Đ3 về tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và khẳng định không bị oan.

Tại phiên tòa, Đ diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Thái Đ3 khai báo là thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47, Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn Đ mức án từ 24-28 tháng tù, bị cáo Triệu Quang V mức án từ 20-22 tháng tù, bị cáo Nguyễn Văn Đ3 mức án từ 20-22 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo không có điều kiện thi hành. Về tang vật: đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 0,626 gam Methamphetamine. Trả lại bị cáo V 01 chiếc điện thoại oppo, bị cáo Đ 01 điện thoại Samsung Galaxy A20, bị cáo Đ3 01 điện thoại Samsung Galaxy A80 do không liên quan đến tội phạm.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 20h30' ngày 20/3/2020, tại nhà văn hóa tổ 5,6,7 phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Lê Văn Đ , Triệu Quang V, Nguyễn Văn Đ3 đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,626 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách Đ3c quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy của Nhà nước và xã hội nên phải xử lý nghiêm khắc.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Đ là người khởi xướng đồng thời là người thực hành tích cực, trực tiếp đi mua ma túy, trực tiếp cất giữ ma túy. Các bị cáo V, Đ3 là người thực hành thống nhất góp tiền mua ma túy để cùng nhau sử dụng.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy, vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian giúp các bị cáo cai nghiện ma túy và phòng ngừa tội phạm. Trong vụ án, bị cáo Đ vai trò cao hơn nên cần xử phạt mức án cao hơn hai bị cáo còn lại. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo vì nhân thân chưa có tiền án tiền sự, có tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên. Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Đề nghị Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về biện pháp tư pháp: 0,626 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. 01 công thủy tinh bên trong dính tinh ma túy Methamphetamine, 01 bình ọc tự tạo bằng vỏ chai nhựa đựng nước tinh khiết lavie và ống hút là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc trái pháp luật nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A20 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Đ , 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A80 màu vàng ốp màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Đ3 các bị cáo dùng vào việc liên lạc với nhau rủ đi sử dụng ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 01 điện thoại Oppo màu đen đã qua sử dụng thu của bị cáo V không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với 01 xe máy ELEGANT màu đen xám, BKS: 36P2-6349 thu giữ của Đ , quá trình điều tra xác định chiếc xe máy này có đăng ký xe mang tên Hoàng Văn Chung (SN:1986, HKTT: thôn Hùng Sơn, Yên Thọ, Như Thanh, Thanh Hóa). Năm 2008, anh Chung mua và đăng ký chính chủ chiếc xe máy trên với giá 11.000.000 đồng. Năm 2017, anh Chung bán chiếc xe máy trên cho anh Lê Văn M (SN: 1993, HKTT: xã Yên Thọ, Như Thanh, Thanh Hóa là chủ cai xây dựng của Đ , V, Đ3) với giá 3.000.000 đồng. Tối ngày 20/3/2020, Đ mượn anh M chiếc xe máy trên để đi có việc. Anh M không biết gì về việc Đ , V, Đ3 tàng trữ trái phép ma túy. Qua tra cứu, xe máy BKS: 36P2-6349 không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 xe

máy trên cho anh Lê Văn M là chủ sở hữu hợp pháp, anh M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, thắc mắc gì.

[7] Đối với 02 nam thanh niên bán trái phép chất ma túy cho Đ tại tổ 6, phường Giang Biên, Long Biên, Hà Nội. Do Đ khai không biết gì về nhân thân lai lịch 02 người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ.

Các bị cáo phải chịu án phí và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Đ , Triệu Quang V, Nguyễn Văn Đ3 phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Đ 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2020.

Xử phạt: Bị cáo Triệu Quang V 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2020.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ3 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2020.

3. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 0,626 gam Methamphetamine, 01 công thủy tinh bên trong dính tinh ma túy Methamphetamine, 01 bình ực tự tạo bằng vỏ chai nhựa đựng nước tinh khiết lavie và ống hút hiện có tại Kho tang vật- Công an quận Long Biên theo phiếu nhập vật chứng ngày 20/4/2020.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A20 màu đen đã qua sử dụng, 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A80 màu vàng ốp màu xanh đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo Triệu Quang V 01 điện thoại Oppo màu đen đã qua sử dụng nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tài sản trên hiện đang có tại Chi cục Thi hành án quận Long Biên theo biên bản giao vật chứng ngày 06/7/2020.

4. Về án phí: Các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Loan